

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 29-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hà Thanh Minh.

Bà Huỳnh Thị Kim Trúc Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: **Công giáo**; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng M và bà Nguyễn Thị T; **bị cáo có chồng là Nguyễn Văn D**, sinh năm 1991; có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Ngọc Nhật T, sinh năm 1995; Có mặt

Nơi cư trú: ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1991; Có mặt

Nơi cư trú: ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 2001; Có mặt

Nơi cư trú: ấp P T, xã T P, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Ngọc L, sinh năm 2000; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp 1, xã S Đ, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Thị Kim T điều khiển xe mô tô biển số 71C4 - xxxx đi từ nhà đến Chợ Cái Môn thuộc ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre để đi chợ. Đến nơi, T dựng xe bên ngoài và đi bộ vào trong nhà lồng chợ để mua đồ, khi đi ngang qua sạp bán rau quả của chị Nguyễn Ngọc Nhật T cư trú ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách thì nhìn thấy chị T có để một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 phía trên sạp không có người trông coi, Kim T bỏ đi một đoạn rồi nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, nên Kim T quay trở lại sạp bán rau lấy chiếc điện thoại của chị T xong đi ra ngoài và điều khiển xe về nhà. Về đến nhà, Trang nói dối với chồng là Nguyễn Văn D vừa mới nhặt được điện thoại ở cầu Cái Môn lớn, đồng thời kêu D chở đi tìm nơi mở khóa điện thoại để bán. Trên đường đi thì bị người thân của chị Thuật phát hiện đuổi theo đến địa phận xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, nhìn qua gương chiếu hậu D thấy có xe mô tô đi phía sau nghĩ có người theo dõi nên điều khiển xe chở Trang đến chốt kiểm dịch covid-19 thuộc địa phận xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, Công an chốt kiểm tra thì phát hiện chiếc điện thoại của chị T trong cốp xe của Kim T nên mời về trụ sở Công an xã Bình Phú làm việc. Tại đây, Kim T thừa nhận việc lấy trộm điện thoại của chị T và giao nộp điện thoại đã trộm được cho Công an xã Bình Phú để chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định giá trị 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số thuê bao 0345221006, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số

thuê bao 0345221xxx, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen, tình trạng điện thoại còn nguyên vẹn; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại Vario, màu sơn vàng - đen, biển số 71C4-xxxx, số khung 511XLK619902, số máy JM51E1619592 đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035917, tên chủ xe Nguyễn Thị Kim T.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 58/CT-VKSCL ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Nguyễn Thị Kim T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã trả cho bị hại Nguyễn Ngọc Nhật T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số thuê bao 0345221xxx, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen, tình trạng điện thoại còn nguyên vẹn; trả cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại Vario, màu sơn vàng - đen, biển số 71C4-xxxx, số khung 511XLK619902, số máy JM51E1619592 đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035917, tên chủ xe Nguyễn Thị Kim T.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử **vắng mặt** người làm chứng là phù hợp Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Kim T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 07 giờ ngày 18/7/2021, tại ấp V H, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Thị Kim Tr đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Ngọc Nhật T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB.

[3] Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định giá trị 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số thuê bao 0345221xxx, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân

dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách nhất định cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi của bị cáo ít nghiêm trọng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên được ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả cho bị hại Nguyễn Ngọc Nhật T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số thuê bao 0345221xxx, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen, tình trạng điện thoại còn nguyên vẹn; trả cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại Vario, màu sơn vàng - đen, biển số 71C4-xxxx, số khung 511XLK619902, số máy JM51E1619592 đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035917, tên chủ xe Nguyễn Thị Kim T là phù hợp nên ghi nhận.

[11] Đối với anh Nguyễn Văn D có biết chiếc điện thoại do bị cáo đem về nhà, nhưng do bị cáo nói là điện thoại nhặt được và kêu anh D chở đi mở khóa mật khẩu. Anh D không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Kim T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thị Kim T** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/10/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim T về cho Ủy ban nhân dân xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho bị hại Nguyễn Ngọc Nhật T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ trong 128GB, bên trong điện thoại có gắn một thẻ sim Viettel với số thuê bao 0345221xxx, mặt sau điện thoại có gắn một ốp lưng bằng nhựa màu đen, tình trạng điện thoại còn nguyên vẹn; trả cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại Vario, màu sơn vàng - đen, biển số 71C4-xxxx, số khung 511XLK619902, số máy JM51E1619592 đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035917, tên chủ xe Nguyễn Thị Kim T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Chí Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức

